

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 156/2022/HNGĐ-ST.

Ngày 14/ 12/ 2022.

“V/v: Tranh chấp xác định cha cho con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Hồng Thái

Ông Nguyễn Văn Chuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thanh Hiếu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trực Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 163/2022/TLST-HNGĐ ngày 04/11/2022 về việc tranh chấp “Xác định cha cho con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/12/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn K; sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Chị Phạm Thị V; sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Anh K và chị V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn là anh Nguyễn Văn K trình bày:

Anh và chị Phạm Thị V có quan hệ tình cảm với nhau, khi đó chị V đang sống ly thân với chồng. Ngày 09/02/2021 chị V sinh con gái là Nguyễn Thị Kim N, anh đã nhiều lần đề nghị chị V cho anh được nhận là cha của cháu Kim N nhưng chị V không đồng ý. Sau đó anh đã đi làm xét nghiệm ADN giữa anh và cháu Kim N. Theo kết quả xét nghiệm anh và cháu Kim N có quan hệ là cha con nhưng chị V cũng không chấp nhận. Vì vậy anh làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án xác định anh là cha của cháu Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 09/02/2021.

Tại Bản tự khai, bị đơn là chị Phạm Thị V trình bày:

Trong thời gian sống ly thân với chồng, chị có quen biết và quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Văn K. Ngày 09/02/2021 chị sinh con gái là Nguyễn Thị Kim N. Đến ngày 26/07/2022, chị ly hôn với chồng. Trong quá trình giải quyết ly hôn tại TAND huyện Giao Thủy chị không khai về cháu Nguyễn Thị Kim N. Anh K đã tiến hành xét nghiệm ADN để xác định anh là cha của cháu Kim N và đã nhiều lần đề nghị được nhận cháu Kim N là con nhưng chị không đồng ý. Nay anh K khởi kiện ra Tòa án, đề nghị xác định anh là cha của cháu Kim N, chị yêu cầu Tòa án giải quyết theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Anh Nguyễn Văn K và chị Phạm Thị V vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt vì vậy việc Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 227, 228; 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Anh Nguyễn Văn K và chị Phạm Thị V đều xác định có quan hệ tình cảm với nhau, khi đó chị V đang sống ly thân với chồng. Ngày 09/02/2021, chị V sinh con gái là Nguyễn Thị Kim N. Đến ngày 26/07/2022, chị ly hôn với chồng cũ. Trong quá trình giải quyết ly hôn tại TAND huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, chị V không khai về cháu Nguyễn Thị Kim N. Anh L (Chồng cũ của chị V) vắng mặt tại Tòa án, vì vậy Bản án số 38/2018/HNGĐ-ST ngày 26/7/2022 TAND huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định không đề cập đến cháu Nguyễn Thị Kim N.

Anh K đã nhiều lần đề nghị với chị V cho anh nhận cháu Kim N là con nhưng chị V không đồng ý.

Theo “Bảng kết quả xét nghiệm huyết thống” trong Hồ sơ xét nghiệm AND của Công ty TNHH di truyền số iDNA (địa chỉ: Tầng 6, Toà nhà Kinh Đô, số 292 Tây Sơn, phường Trung Liet, Quận Đống Đa, TP Hà Nội) do anh K cung cấp cho Tòa án đã kết luận: Anh Nguyễn Văn K, số CMND: 070875625, nguyên quán: xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang và cháu Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 09/02/2021, giấy chứng sinh số 15, quyển số 05/2021, nơi sinh: Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang có quan hệ huyết thống: Cha - Con với tỷ lệ xác suất 99,99%.

Như vậy đã có đủ căn cứ để xác định anh K là cha của cháu Kim N, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 88, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình - do đó yêu cầu khởi kiện của anh K được HĐXX chấp nhận.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh K không phải nộp án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều và Điều 88, 89; 101;102 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; Các Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn K: Xác định anh Nguyễn Văn K, sinh ngày 01/10/1992 (trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang) là cha ruột của cháu Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 09/02/2021 (Giấy chứng sinh số 15, quyển số 05/2021, nơi sinh: Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang - Theo “Bảng kết quả xét nghiệm huyết thống” ngày 05/7/2021 trong Hồ sơ xét nghiệm AND của Công ty TNHH di truyền số iDNA).

2. Anh Nguyễn Văn K được trả lại 300.000 đồng án phí anh K đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002136 ngày 04/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định.

3. Anh Nguyễn Văn K và chị Phạm Thị V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của BLTTDS.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trục Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trục Ninh;
- UBND xã P, H. Trục Ninh;
- UBND xã V, huyện S, T.Tuyên Quang;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Chu Thái Hà